



ĐƠN MỞ TÀI KHOẢN CÁ NHÂN PERSONAL ACCOUNT OPENING FORM

Dành Cho Ngân Hàng/For Bank Use Only

- Mã số khách hàng thứ nhất:
First customer number:
- Mã số khách hàng thứ hai:
Second customer number:
- Mã số khách hàng chung:
Joint customer number:

Ngày / Date _____

I. Thông Tin Cá Nhân / Personal Details

	Chủ tài khoản thứ nhất First applicant			Chủ tài khoản thứ hai Second applicant		
	<input type="checkbox"/> Khách hàng mới New-to-bank customer	<input type="checkbox"/> Khách hàng hiện tại(*) Existing customer (*)		<input type="checkbox"/> Khách hàng mới New-to-bank customer	<input type="checkbox"/> Khách hàng hiện tại (*) Existing customer (*)	
	(*) Lưu ý / Note: Thông tin của khách hàng sẽ không thay đổi / Customer's information remained unchanged in this application					
Danh xưng Title	<input type="checkbox"/> Ông Mr.	<input type="checkbox"/> Bà Mrs.	<input type="checkbox"/> Cô Ms.	<input type="checkbox"/> Ông Mr.	<input type="checkbox"/> Bà Mrs.	<input type="checkbox"/> Cô Ms.
Họ và tên Full name	_____			_____		
Tên cũ / khác Former / Other name	_____			_____		
Ngày sinh Date of birth	_____			_____		
Nơi sinh Place of birth	_____			_____		
Các Quốc tịch Nationalities	_____			_____		
Tình trạng cư trú Residence status	<input type="checkbox"/> Người cư trú Resident	<input type="checkbox"/> Người không cư trú Non-resident		<input type="checkbox"/> Người cư trú Resident	<input type="checkbox"/> Người không cư trú Non-resident	
Các Quốc gia đăng ký thuế Countries of Tax Residence	_____			_____		
Có thẻ xanh của Hoa Kỳ US green card holder (US permanent resident)	<input type="checkbox"/> Có Yes	<input type="checkbox"/> Không No		<input type="checkbox"/> Có Yes	<input type="checkbox"/> Không No	
Thẻ căn cước công dân/Số CMND/Hộ chiếu Citizen card no./ID /Passport No.	_____			_____		
	Nơi cấp Place of issue	_____		Nơi cấp Place of issue	_____	
	Ngày cấp Date of issue	_____		Ngày cấp Date of issue	_____	
Số thị thực / Thẻ tạm trú (đối với người nước ngoài)/ Visa / Temporary resident card number (for foreigners only)	_____			_____		
Thẻ căn cước công dân / Số CMND / Hộ chiếu cũ (nếu có) Old Citizen card no. /ID / Passport no. (if any)	_____			_____		
Nghề nghiệp Occupation	_____			_____		
Ngành nghề kinh doanh Nature of business	_____			_____		
Nơi công tác Company name	_____			_____		
Chức vụ Position	_____			_____		
Thu nhập hàng tháng Monthly income	_____			_____		
Địa chỉ nơi công tác Company address	_____			_____		
Tỉnh/Thành phố Province/City	_____			_____		

Quốc gia

Country

Địa chỉ nơi ở hiện tại

Residential address

Tỉnh/Thành phố

Province/City

Quốc gia

Country

Cư trú tại địa chỉ hiện tại từ (ngày/tháng/năm)

Live at residential address since (dd/mm/yyyy)

(Nếu thời gian cư trú tại địa chỉ cũ hiện tại dưới 3 năm, vui lòng cung cấp thêm chi tiết các địa chỉ cũ trong vòng 3 năm
If residence duration at current address is less than 3 years, please provide details in of Previous Addresses within 3 years)**Địa chỉ nơi ở cũ 1**

Previous residential address 1

Tỉnh/Thành phố

Province/City

Quốc gia

Country

Cư trú tại địa chỉ trên từ (ngày/tháng/năm)

Resided at above previous address since (dd/mm/yyyy)

Địa chỉ nơi ở cũ 2

Previous residential address 2

Tỉnh/Thành phố

Province/City

Quốc gia

Country

Cư trú tại địa chỉ trên từ (ngày/tháng/năm)

Resided at above previous address since (dd/mm/yyyy)

Địa chỉ nơi ở cũ 3

Previous residential address 3

Tỉnh/Thành phố

Province/City

Quốc gia

Country

Cư trú tại địa chỉ trên từ (ngày/tháng/năm)

Resided at above previous address since (dd/mm/yyyy)

Địa chỉ thường trú

Permanent address

Tỉnh/Thành phố

Province/City

Quốc gia

Country

Địa chỉ đăng ký tại nước ngoài 1 (nơi quốc gia có quốc tịch)

Overseas Registered address 1

Tỉnh/ Thành phố Province/City

Quốc gia/ Country

Địa chỉ đăng ký tại nước ngoài 2 (nơi quốc gia có quốc tịch)

Overseas Registered address 2

Tỉnh/ Thành phố Province/City

Quốc gia/ Country

Địa chỉ liên lạc

Correspondence address

Nơi ở hiện tại

Residential address

Địa chỉ thường trú

Permanent address

Nơi ở hiện tại

Residential address

Địa chỉ thường trú

Permanent address

Địa chỉ công ty

Company address

Địa chỉ công ty

Company address

Thư điện tử

Email

Số điện thoại

Phone number

Di động

Mobile

Nơi ở hiện tại

Home

Nơi công tác

Company

Di động

Mobile

Nơi ở hiện tại

Home

Nơi công tác

Company

Thông tin khác (nếu có) / Other information (if any)

Nhận thông tin tiếp thị, quảng cáo qua các kênh sau

Receive marketing, advertising materials via below channels

 Tất cả

All channels

 Thư điện tử

Email

 Điện thoại

Telephone

 Tin nhắn

SMS

 Thư giấy

Mail

 Không nhận

None

 Tất cả

All channels

 Thư điện tử

Email

 Điện thoại

Telephone

 Tin nhắn

SMS

 Thư giấy

Mail

 Không nhận

None

Chu kỳ nhận sao kê

(**)

Bank statement cycle

(**)

 Hàng tháng

Monthly

 Hàng nửa năm

Half-yearly

 Hàng quý

Quarterly

 Hàng năm

Yearly

 Hàng tháng

Monthly

 Hàng nửa năm

Half-yearly

 Hàng quý

Quarterly

 Hàng năm

Yearly

(**) Lưu ý / Note:

- a. Sao kê tài khoản sẽ được gửi bằng một trong các phương thức và theo thứ tự ưu tiên dưới đây
Account statement will be sent by one of the following channels and priority:

- (i) Qua dịch vụ Ngân Hàng Trực Tuyến nếu Quý khách có sử dụng dịch vụ này / Via Personal Internet Banking service if using this service
(Khách hàng nhận sao kê tài khoản qua Ngân Hàng Trực Tuyến sẽ không nhận sao kê tài khoản qua thư điện tử và bằng thư giấy / Customers receiving statement via Personal Internet Banking shall not receive any statement via e-mail and paper)
- (ii) Qua thư điện tử được cung cấp ở trên / Via above mentioned email
(Dành cho khách hàng không sử dụng dịch vụ Ngân Hàng Trực Tuyến và có cung cấp địa chỉ thư điện tử cho Ngân Hàng / Applicable for customers not using Personal Internet Banking and have registered emails with the bank)
- (iii) Qua thư giấy gửi tới Địa chỉ liên lạc / Via post mail to your Correspondence address
(Khách hàng sẽ nhận sao kê bằng thư giấy chỉ trong trường hợp không thể áp dụng cả hai phương thức trên / Only applicable in case the two methods above cannot be utilised).

- b. Sao kê tài khoản qua thư điện tử sẽ không áp dụng cho tài khoản chung
Account Email Statement is not applicable to Joint Account

II. Thông Tin Tài Khoản Giao Dịch Mới / New Transactional Account Details**Loại tài khoản / Type of account** Tài Khoản Tiền Gửi An Lợi

Savings Account

 Tài Khoản Giao Dịch Vãng Lai

Current Account

 Tài Khoản Thấu Chi

Overdraft Account

 Khác

Other

Loại tiền tệ (*)**

Currency (***)

 VND USD EUR GBP AUD CAD JPY SGD HKD

(***) Lưu ý / Note:

Quý khách có thể chọn nhiều hơn một loại tiền tệ. Mỗi lựa chọn sẽ là một tài khoản với loại tiền tệ tương ứng.
You could choose more than one currency. With each currency chosen, a new account with the respective currency shall be opened.

Tài khoản thấu chi sẽ không được dùng để thanh toán cho các khoản vay, thẻ tín dụng, các giao dịch rút tiền mặt và dịch vụ Ngân hàng qua điện thoại.
Overdraft Account is not allowed to repay for loan and credit card balances, cash withdrawal transactions and Phone Banking service.

Mục đích mở tài khoản

Account opening purpose

 Giao dịch

Transaction

 Tiết kiệm

Savings

 Đầu tư

Investment

 Du học nước ngoài

Overseas study

 Khác (vui lòng ghi rõ)

Other (please specify)

Nguồn tiền mở tài khoản:

Source of Fund used to open account(s):

Khoản nộp đầu tiên/ Amount of initial deposit: _____

Họ tên người/ công ty chuyển hoặc nộp tiền/ Name of originator: _____

Phương thức nhận tiền/ Method of credits: Nộp tiền mặt/ Cash deposit Chuyển khoản/ Transfer

Nguồn tiền này từ quốc gia nào/ Country of source of funds: _____

Dự kiến nguồn tiền giao dịch với Ngân Hàng trong thời gian duy trì tài khoản:

Expected Source of Fund during the relationship:

Họ tên người/ công ty chuyển hoặc nộp tiền/ Name of originator: _____		
Phương thức nhận tiền: <i>Method of credits:</i>	<input type="checkbox"/> Nộp tiền mặt <i>Cash deposit</i>	<input type="checkbox"/> Chuyển khoản <i>Transfer</i>
Nguồn tiền này từ quốc gia nào/ Country of source of funds: _____		
Vui lòng cung cấp thêm thông tin về nguồn tiền này: <i>Please provide more information of ongoing source of funds</i> _____		
Mức độ giao dịch ước tính <i>Anticipated activity level</i>	Số tiền giao dịch <i>Transaction amount</i>	Số lần giao dịch <i>Number of transactions</i>
Tổng ghi có hàng tháng <i>Total credits per month</i>	_____	_____
Tổng ghi nợ hàng tháng <i>Total debits per month</i>	_____	_____

III. Phương thức điều hành Tài Khoản Chung / Joint account operation method

1. Thông tin của chủ tài khoản được chọn dưới đây sẽ áp dụng cho (các) tài khoản chung được mở theo đơn này.
Information of the below selected applicant shall be applied to the joint account(s) opened under this form.

Chủ tài khoản thứ nhất / First applicant **Chủ tài khoản thứ hai / Second applicant**

2. Phương thức điều hành tài khoản chung được chọn dưới đây sẽ áp dụng cho (các) tài khoản chung được mở theo đơn này.
The joint account operation method selected below shall be applied to the joint account(s) opened under this form.

“Bất kỳ chữ ký nào” / “Either to sign”
Cho yêu cầu này, chúng tôi đồng ý rằng chữ ký của bất kỳ một ai trong chúng tôi về hoặc liên quan đến bất kỳ một vấn đề gì đối với tài khoản chung sẽ ràng buộc các đồng chủ tài khoản khác và đồng ý ủy quyền cho mỗi đồng chủ tài khoản khác được toàn quyền điều hành tài khoản chung, bao gồm thực hiện các giao dịch, thay đổi thông tin, mở Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn và đóng tài khoản bằng cách đưa ra chỉ thị cho Ngân Hàng và có quyền đưa ra bất kỳ các chỉ thị điều hành tài khoản nào khác mà không cần chúng tôi cùng ký. Chúng tôi xác nhận đã đọc và hiểu rõ các quy định liên quan đến tài khoản chung tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung của Ngân Hàng và đồng ý tuân thủ các điều kiện và điều khoản này.
For this request, we, the undersigned, hereby agree that the signature of any one of us on or in relation to any matter regarding the joint account will bind the other joint account holders and that each joint account holder is hereby authorised to have full powers to operate the joint account, including to conduct any transaction, to update account information, to open Time Deposit Account and close accounts by way of giving instructions to the Bank, and have the right to give any other instructions to operate the joint account without requiring our joint signatures. We have read and understood the provisions relevant to joint account in the General Terms and Conditions of the Bank and agree to be bound by them.

“Cả hai chữ ký” / “Both to sign”
Cho yêu cầu này, chúng tôi đồng ý rằng bất kỳ một vấn đề gì đối với tài khoản chung sẽ yêu cầu sự đồng ý của các đồng chủ tài khoản bằng cách đưa ra chỉ thị hợp lệ. Chúng tôi xác nhận đã đọc và hiểu rõ các quy định liên quan đến tài khoản chung tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung của Ngân Hàng và đồng ý tuân thủ các điều kiện và điều khoản này.
For this request, we, the undersigned, hereby agree that any matter regarding the joint account is required all of our agreement by way of giving instructions to the Bank. We have read and understood the provisions relevant to joint account in the General Terms and Conditions of the Bank and agree to be bound by them.

IV. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC/ HSBC Visa Debit Card

Cùng với việc mở tài khoản này, khách hàng đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ phát hành Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC với tên trên thẻ như sau
With the opening of the account, customer agrees that the Bank will issue HSBC Visa Debit Card with below names on card.

Đối với Tài Khoản Chung, Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ chỉ được phát hành với điều kiện chỉ thị ký trên Tài Khoản Chung là “bất kỳ chữ ký nào”
For Joint Account, HSBC Visa Debit Card is only issued with the condition that the joint account operation method is “either to sign”.

Tên trên thẻ phải tương ứng với CMND/Hộ chiếu và không quá 19 ký tự kể cả khoảng trống
Name on card must be in accordance with ID/passport and does not exceed 19 letters, including spaces

Chủ tài khoản thứ nhất _____
First applicant

Chủ tài khoản thứ hai _____
Second applicant

Liên kết các tài khoản sau với thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC / Link below accounts with our HSBC Visa Debit Card
Tài khoản mặc định của Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC là tài khoản VND, hai tài khoản khác có thể được liên kết để sử dụng tại ATM.
The default account of a HSBC Visa Debit Card is a VND account, two secondary accounts could be linked for ATM usage.

Tài khoản liên kết 1

Linked account #1

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Tài khoản liên kết 2

Linked account #2

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Thông Báo Giao Dịch Thẻ Thanh Toán Bằng Tin Nhắn (có phí theo biểu phí hiện hành của Ngân Hàng) Có Không
 SMS Alert Service For Debit Card Transactions (fee applicable per prevailing bank tariff) Yes No

Không đồng ý Ngân Hàng phát hành Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC
 Do not agree to have HSBC Visa Debit Card

V. Xác Nhận Của Khách Hàng / Account Holder(s)' Confirmation

- Chúng tôi xác nhận rằng các chi tiết thông tin nêu trên là đúng sự thật và chính xác và ủy quyền cho Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) ("Ngân Hàng") xác thực thông tin này từ bất kỳ nguồn nào mà Ngân Hàng quyết định.
We confirm that the information given above is correct and complete, and authorize HSBC Bank (Vietnam) Ltd. (the "Bank") to confirm this from any source you may choose.
- Chúng tôi đã đọc và hiểu Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và Biểu Phí của Ngân Hàng (được đăng trên trang web của Ngân Hàng tại www.hsbc.com.vn hoặc, khi khách hàng có yêu cầu, sẽ được cung cấp miễn phí tại bất kỳ chi nhánh hoặc phòng giao dịch nào của Ngân Hàng). Chúng tôi hiểu và đồng ý rằng Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và Biểu Phí này (có thể được thay đổi theo từng thời điểm), cùng với đơn này, sẽ điều chỉnh quan hệ tài khoản, quan hệ thẻ Thanh Toán Quốc Tế của chúng tôi và đồng ý tuân thủ Các Điều Khoản và Điều Kiện Chung, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và Biểu Phí đó.
We have read and understood the General Terms And Conditions, Debit Card Terms And Conditions and Tariff issued by the Bank (which is available at the Bank's website www.hsbc.com.vn or, upon customer's request, will be provided free of charge at any branch or transaction office of the Bank). We understand and agree that the General Terms and Conditions, Debit Card Terms And Conditions and the Tariff (which may be amended from time to time), together with this application, will govern our account and debit card relationship and agree to comply with them.
- Chúng tôi đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền chuyển các thông tin cá nhân của chúng tôi cho bên thứ ba theo Phụ lục của Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung về Thu Thập Và Sử Dụng Thông Tin Khách Hàng, Hoạt Động Quản Lý Rủi Ro Tội Phạm Tài Chính và Tuân Thủ Thuế.
We agree that the Bank has all rights to transfer our personal information to third parties, according to Annex of General Terms and Conditions in relation to Collection and Use of Customer Information, Financial Crime Risk Management Activity, and Tax Compliance.
- Chúng tôi cam kết sử dụng Tài Khoản cho mục đích đã nêu và Ngân Hàng có thể ngừng cung cấp dịch vụ ngân hàng cho chúng tôi nếu Ngân Hàng nhận thấy Tài Khoản của chúng tôi đã được sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc mục đích khác với mục đích đã nêu hoặc mục đích không được phép thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, của Tập đoàn HSBC hay các hiệp ước, cam kết quốc tế mà Ngân Hàng phải tuân thủ.
We undertake to use the Account for the purpose as determined herein and that the Bank may suspend, terminate the provision of banking services to us if the Bank identified that our personal account has been used for business activities or for the purpose other than agreed herein or impermissible by the applicable law, the HSBC Group or any other international treaties or conventions in which the Bank must comply with.
- Chúng tôi xác nhận rằng chữ ký dưới đây của chúng tôi cũng là chữ ký mẫu mà Ngân Hàng sẽ sử dụng để kiểm tra tính xác thực của các chỉ thị do chúng tôi gửi đến Ngân Hàng.
We confirm that our signature(s) below is/are also the specimen signature(s) that the Bank shall use to verify our instructions to the Bank.

Tên và chữ ký chủ tài khoản thứ nhất
 Name and signature of first applicant

Tên và chữ ký chủ tài khoản thứ hai
 Name and signature of second applicant

SV

VI. Dành Cho Ngân Hàng / For Bank Use Only

Phân khúc khách hàng / Market Setor	<input type="checkbox"/> 100 (Personal Banking) <input type="checkbox"/> HBVN Staff	
Lập bởi / Prepared by	Phê duyệt bởi / Approved by	Kiểm tra bởi / Checked by
Tên & chữ ký / Full Name & signature	Tên & chữ ký / Name & signature	Tên & chữ ký / Full Name & signature
Ngày / Date Phòng Giao Dịch/Chi Nhánh / TO/Branch	Ngày / Date Phòng Giao Dịch/Chi Nhánh / TO/Branch	Ngày / Date Phòng Giao Dịch/Chi Nhánh / TO/Branch
<input type="checkbox"/> Đã kiểm tra BL / BL checked <input type="checkbox"/> Đã kiểm tra world-check / World-check		